ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ THANH THỦY	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 326 /KH-UBND	*Thanh Thủy, ngày 16 tháng 10 năm 2026*

KẾ HOẠCH
Triển khai Chương trình quốc gia về bảo vệ trẻ em và phòng ngừa, giảm thiểu trẻ em lao động trái quy định của pháp luật giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn xã Thanh Thủy

Thực hiện Kế hoạch số 376/KH-UBND ngày 02/10/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang về việc triển khai Chương trình quốc gia về bảo vệ trẻ em và phòng ngừa, giảm thiểu trẻ em lao động trái quy định của pháp luật giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang

Ủy ban nhân dân xã ban hành Kế hoạch triển khai Chương trình quốc gia về bảo vệ trẻ em và phòng ngừa, giảm thiểu trẻ em lao động trái quy định của pháp luật giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn xã Thanh Thủy, như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Cụ thể hóa các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ và giải pháp của Quyết định số 1415/QĐ-TTg; tổ chức triển khai đồng bộ, hiệu quả công tác bảo vệ trẻ em, phòng ngừa, giảm thiểu trẻ em lao động trái quy định của pháp luật trên địa bàn xã giai đoạn 2026-2030.

- Bảo đảm trẻ em được sống trong môi trường an toàn, lành mạnh; tăng cường phòng ngừa, phát hiện sớm, hỗ trợ, can thiệp và xử lý kịp thời các hành vi bạo lực, xâm hại, bóc lột, mua bán trẻ em và sử dụng lao động trẻ em trái quy định của pháp luật; ưu tiên trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, trẻ em có nguy cơ cao và trẻ em là người dân tộc thiểu số.

- Nâng cao trách nhiệm của cấp ủy, chính quyền địa phương, các ngành, cộng đồng và toàn xã hội.

2. Yêu cầu

- Bám sát mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ của Quyết định số 1415/QĐ-TTg, đồng thời bảo đảm phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội và tình hình thực tế của địa phương.

- Tăng cường phối hợp liên ngành, liên cấp; phát huy trách nhiệm của các đơn vị, tổ chức chính trị - xã hội, cơ sở giáo dục, gia đình và cộng đồng trong thực hiện công tác bảo vệ trẻ em, phòng ngừa, giảm thiểu lao động trẻ em.

- Phân công cụ thể nhiệm vụ của từng đơn vị chịu trách nhiệm, phối hợp bảo đảm đồng bộ, không chồng chéo, không bỏ sót nhiệm vụ; kết hợp chặt chẽ giữa phòng ngừa, phát hiện, hỗ trợ, can thiệp với giải quyết nguyên nhân và nguy cơ.

- Tăng cường kiểm tra, giám sát, thông tin, thống kê, báo cáo và đánh giá kết quả thực hiện; kịp thời tháo gỡ khó khăn, chấn chỉnh những tồn tại, hạn chế

II. MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Bảo đảm trẻ em trên địa bàn xã được sống trong môi trường an toàn, lành mạnh; được bảo vệ và hỗ trợ kịp thời trước nguy cơ bạo lực, xâm hại, bóc lột, mua bán, bỏ rơi và lao động trái quy định của pháp luật; tạo điều kiện để trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, trẻ em bị bạo lực, xâm hại, trẻ em lao động trái quy định của pháp luật và trẻ em có nguy cơ bị bạo lực, bóc lột, bỏ rơi được hỗ trợ, can thiệp, hòa nhập và phát triển toàn diện; góp phần thực hiện hiệu quả quyền trẻ em và các mục tiêu phát triển bền vững liên quan đến trẻ em.

2. Các chỉ tiêu phấn đấu đến năm 2030

- 100% gia đình có trẻ em được cung cấp kiến thức, kỹ năng về bảo vệ trẻ em bằng các hình thức khác nhau; 100% học sinh được hướng dẫn kiến thức, kỹ năng sống, kỹ năng tự bảo vệ trước các hành vi xâm hại trẻ em, bạo lực học đường, bạo lực trên môi trường mạng, kỹ năng phòng ngừa lao động trẻ em với nội dung phù hợp với lứa tuổi.

- 100% công chức, viên chức, người làm công tác bảo vệ trẻ em trong cơ quan quản lý y tế, giáo dục; Trạm Y tế, các trường học có trách nhiệm bảo vệ trẻ em được nâng cao năng lực về bảo vệ trẻ em, phòng, chống xâm hại trẻ em, lao động trẻ em.

- 90% doanh nghiệp, hợp tác xã, cơ sở kinh doanh dịch vụ đang hoạt động trên địa bàn, hộ gia đình được cung cấp thông tin, kiến thức, kỹ năng về phòng ngừa, phát hiện, giảm thiểu lao động trẻ em.

- Phấn đấu không có tình trạng trẻ em bị bạo lực, xâm hại tình dục; lao động trẻ em (người từ 05 - 17 tuổi) dưới 1%.

- 100% trẻ em bị xâm hại, trẻ em có nguy cơ bị bạo lực, bóc lột, bỏ rơi khi được phát hiện được hỗ trợ, can thiệp kịp thời, phù hợp; 100% yêu cầu trợ giúp pháp lý cho trẻ em được đáp ứng theo quy định của pháp luật.

- 100% trẻ em bị xâm hại, trẻ em có nguy cơ bị bạo lực, bóc lột, bỏ rơi và trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khác được quản lý trên hệ thống cơ sở dữ liệu trẻ em và kết nối dùng chung với các hệ thống cơ sở dữ liệu liên quan.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo và quản lý nhà nước

- Tổ chức quán triệt, triển khai các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và văn bản chỉ đạo của cấp trên về bảo vệ trẻ em, phòng ngừa và giảm thiểu lao động trẻ em.

- Lồng ghép mục tiêu, nhiệm vụ bảo vệ trẻ em vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, chương trình giảm nghèo, giáo dục, y tế, an sinh xã hội và các phong trào tại địa phương.

- Phân công bộ phận chuyên môn tham mưu UBND xã theo dõi, đôn đốc, tổng hợp tình hình; xác định rõ trách nhiệm phối hợp giữa các đơn vị, trường học, thôn và tổ chức có liên quan.

- Chủ động rà soát những vấn đề phát sinh, khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện; kịp thời đề xuất UBND xã và cơ quan cấp trên hướng dẫn, giải quyết theo thẩm quyền.

2. Đổi mới công tác tuyên truyền, giáo dục pháp luật về bảo vệ trẻ em và nâng cao năng lực công tác bảo vệ trẻ em

- Tổ chức triển khai công tác truyền thông, phổ biến kiến thức, kỹ năng, vận động xã hội thực hiện quyền trẻ em, trách nhiệm về bảo vệ trẻ em theo hướng ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số, khai thác thế mạnh của môi trường mạng bảo đảm trọng tâm, trọng điểm, thiết thực và phù hợp với từng nhóm đối tượng.

- Xây dựng tài liệu truyền thông nâng cao năng lực về bảo vệ trẻ em, phòng, chống xâm hại trẻ em, phòng ngừa lao động trẻ em và giáo dục pháp luật về trách nhiệm của gia đình, cá nhân, cơ sở giáo dục và các cơ quan, tổ chức đối với việc bảo vệ trẻ em, phòng, chống bạo lực, xâm hại tình dục trẻ em, phòng ngừa lao động trẻ em.

- Cử cán bộ, công chức tham gia các lớp tập huấn bồi dưỡng, nâng cao năng lực về bảo vệ trẻ em, trợ giúp pháp lý, phòng, chống bạo lực, xâm hại tình dục trẻ em, phòng ngừa, giảm thiểu lao động trẻ em, bảo vệ trẻ em trên môi trường mạng và công tác xã hội đối với trẻ em.

3. Đẩy mạnh phòng ngừa, phát hiện và hỗ trợ, can thiệp lao động trẻ em và trẻ em có nguy cơ trở thành lao động trẻ em

- Tập trung phòng ngừa, phát hiện sớm lao động trẻ em và trẻ em có nguy cơ trở thành lao động trẻ em, nhất là trong lĩnh vực nông nghiệp, trong chuỗi cung ứng, cơ sở sản xuất nhỏ lẻ, hộ gia đình, kinh doanh cá thể.

- Thực hiện quy trình hỗ trợ, can thiệp lao động trẻ em, trẻ em có nguy cơ trở thành lao động trẻ em, đặc biệt bảo đảm trẻ em được tiếp cận đầy đủ các chính sách, chương trình, dịch vụ an sinh xã hội, giáo dục phổ thông, đào tạo nghề phù hợp và hỗ trợ gia đình có lao động trẻ em, trẻ em có nguy cơ trở thành lao động trẻ em cải thiện sinh kế, đào tạo nghề, giảm nghèo.

- Tạo điều kiện để trẻ em được tiếp tục học tập, tiếp cận giáo dục phổ thông, giáo dục nghề nghiệp và các dịch vụ y tế, xã hội, trợ giúp pháp lý theo quy định.

- Khuyến khích doanh nghiệp, hợp tác xã xây dựng cơ chế tự giám sát, đánh giá nguy cơ lao động trẻ em trong chuỗi cung ứng và thực hiện các biện pháp phòng ngừa phù hợp.

4. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong công tác bảo vệ trẻ em

- Cập nhật, chuẩn hóa, kết nối dùng chung dữ liệu trẻ em với các hệ thống cơ sở dữ liệu liên quan, bảo đảm an ninh, an toàn thông tin và bảo vệ dữ liệu cá nhân trẻ em.

- Nâng cao kiến thức, kỹ năng cho trẻ em, cha mẹ, người chăm sóc trẻ em về nhận diện nguy cơ, phòng tránh và xử lý các hành vi xâm hại trẻ em trên môi trường mạng.

5. Nâng cao năng lực đội ngũ làm công tác trẻ em

- Tạo điều kiện, cử cán bộ phụ trách công tác trẻ em, người làm công tác trẻ em và cộng tác viên được tham gia các khóa đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn nâng cao năng lực về công tác bảo vệ trẻ em.

- Kịp thời phát hiện nguy cơ; tiếp nhận và xử lý thông tin; đánh giá nhu cầu; quản lý trường hợp; hỗ trợ, can thiệp; chuyển tuyến; trợ giúp pháp lý; phòng, chống bạo lực, xâm hại; bảo vệ trẻ em trên môi trường mạng; phòng ngừa, giảm thiểu lao động trẻ em.

6. Bảo đảm quyền học tập, chăm sóc và phát triển toàn diện của trẻ em

- Các trường học chủ động theo dõi tình hình tham gia học tập của học sinh, kịp thời phát hiện học sinh nghỉ học kéo dài, có nguy cơ bỏ học để lao động hoặc có dấu hiệu bị bóc lột sức lao động.

- Vận động gia đình tạo điều kiện cho trẻ em đến trường; phối hợp tìm hiểu nguyên nhân nghỉ học, bỏ học để có biện pháp hỗ trợ phù hợp.

- Rà soát, hướng dẫn trẻ em và gia đình tiếp cận các chính sách về giáo dục, y tế, trợ giúp xã hội, bảo hiểm y tế và các chính sách hỗ trợ hợp pháp khác theo đối tượng, điều kiện thụ hưởng.

- Huy động nguồn lực hợp pháp từ tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp để hỗ trợ học tập, đồ dùng học tập, nhu yếu phẩm hoặc chi phí cần thiết cho trẻ em có hoàn cảnh khó khăn.

- Tăng cường hoạt động vui chơi, giải trí, giáo dục kỹ năng sống, kỹ năng tự bảo vệ; giúp trẻ em nhận biết nguy cơ bị dụ dỗ, ép buộc lao động và biết cách tìm kiếm sự trợ giúp.

7. Tăng cường trách nhiệm của gia đình, cơ sở sản xuất, kinh doanh và người sử dụng lao động

- Vận động cha mẹ, người chăm sóc trẻ em thực hiện trách nhiệm nuôi dưỡng, chăm sóc, bảo vệ trẻ; không ép buộc trẻ em lao động quá sức, làm việc trong môi trường nguy hiểm hoặc bỏ học để lao động.

- Tuyên truyền, hướng dẫn các hộ kinh doanh, cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ thực hiện đúng quy định pháp luật khi tuyển dụng và sử dụng người chưa thành niên.

- Khuyến khích cơ sở sản xuất, kinh doanh xây dựng quy định nội bộ về bảo vệ trẻ em; không tuyển dụng hoặc sử dụng trẻ em vào công việc bị cấm, công việc nguy hiểm hoặc trái với quy định về độ tuổi, thời giờ làm việc và điều kiện lao động.

- Phối hợp nắm bắt tình hình sử dụng lao động chưa thành niên; phát hiện, phản ánh kịp thời các hành vi có dấu hiệu vi phạm đến cơ quan có thẩm quyền để kiểm tra, xử lý theo quy định.

- Hướng dẫn gia đình có hoàn cảnh khó khăn tiếp cận các chính sách giảm nghèo, đào tạo nghề, giải quyết việc làm và trợ giúp xã hội phù hợp nhằm hạn chế nguyên nhân kinh tế dẫn đến trẻ em phải lao động sớm.

8. Kiểm tra, giám sát, đánh giá việc thực hiện Kế hoạch

- Tổ chức kiểm tra việc thực hiện pháp luật, chính sách về bảo vệ trẻ em, phòng ngừa, giảm thiểu lao động trẻ em; kịp thời xử lý các hành vi bạo lực, xâm hại tình dục trẻ em, sử dụng lao động trẻ em theo quy định pháp luật.

- Định kỳ tổ chức giám sát, đánh giá; thực hiện chế độ báo cáo và tổ chức sơ kết, tổng kết thực hiện Kế hoạch theo quy định; kịp thời biểu dương, khen thưởng các tập thể, cá nhân có đóng góp cho công tác bảo vệ trẻ em theo quy định.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

- Ngân sách nhà nước bố trí trong dự toán chi thường xuyên hàng năm theo phân cấp hiện hành và theo quy định pháp luật về ngân sách nhà nước, các quy định pháp luật khác liên quan.

- Lồng ghép từ các chương trình, dự án có liên quan đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt và huy động tài trợ và các nguồn hợp pháp khác theo quy định của pháp luật (nếu có).

- Việc quản lý, sử dụng kinh phí thực hiện Kế hoạch bảo đảm đúng mục đích, đối tượng, công khai, minh bạch, hiệu quả, tiết kiệm, không để thất thoát, lãng phí theo quy định của pháp luật.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hóa - Xã hội

- Là cơ quan đầu mối, chủ trì theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra và đánh giá việc triển khai thực hiện Kế hoạch; kịp thời tổng hợp tình hình, kết quả thực hiện, tham mưu Ủy ban nhân dân xã xem xét, chỉ đạo đối với những khó khăn, vướng mắc phát sinh; sơ kết, tổng kết, đánh giá việc triển khai thực hiện; tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện định kỳ hoặc đột xuất khi có yêu cầu.

- Thực hiện công tác quản lý nhà nước về bảo vệ trẻ em.

- Quản lý, cập nhật đầy đủ, chính xác cơ sở dữ liệu về trẻ em đảm bảo dữ liệu trẻ em được cập nhật trên hệ thống đáp ứng các tiêu chí *"Đúng, đủ, sạch, sống, thống nhất, dùng chung";* Cập nhật danh sách trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, trẻ em có nguy cơ rơi vào hoàn cảnh đặc biệt, trẻ em có nguy cơ trở thành lao động trẻ em và trẻ em lao động.

- Hướng dẫn thực hiện quy trình hỗ trợ, can thiệp lao động trẻ em và trẻ em có nguy cơ trở thành lao động trẻ em.

- Chủ trì, phối hợp tuyên truyền, phổ biến kiến thức, kỹ năng, vận động xã hội thực hiện quyền trẻ em, trách nhiệm về bảo vệ trẻ em; hướng dẫn, phổ biến pháp luật về lao động, việc làm; quy định của Bộ luật Lao động về sử dụng lao động chưa thành niên cho người sử dụng lao động, doanh nghiệp, cơ sở sản xuất, kinh doanh

- Hỗ trợ lao động trẻ em, trẻ em có nguy cơ trở thành lao động trẻ em tiếp cận chính sách, chương trình, dịch vụ giáo dục phổ thông và đào tạo nghề phù hợp.

- Tăng cường phối hợp kiểm tra, giám sát trên địa bàn đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh, hộ gia đình, dịch vụ văn hóa, du lịch … có nguy cơ sử dụng lao động trẻ em, liên quan đến trẻ em, kịp thời phát hiện, kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý các hành vi vi phạm theo quy định của pháp luật.

- Khai thác và sử dụng hiệu quả hệ thống thiết chế văn hóa; phối hợp tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao, vui chơi, giải trí phù hợp dành cho trẻ em, ưu tiên trẻ em người dân tộc thiểu số, trẻ em khuyết tật và trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt.

2. Các đơn vị trường học trên địa bàn xã

- Cung cấp kiến thức về bảo vệ trẻ em, phòng, chống bạo lực học đường, xâm hại tình dục trẻ em, phòng ngừa, giảm thiểu lao động trẻ em, xây dựng trường học an toàn, thân thiện, không bạo lực cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên.

- Lồng ghép nội dung giáo dục về quyền trẻ em, bảo vệ, chăm sóc trẻ em, giáo dục đạo đức, kỹ năng sống, kỹ năng tự bảo vệ, phòng, chống xâm hại, tai nạn, thương tích; phòng, chống lao động trẻ em; giáo dục hòa nhập đối với trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt vào chương trình giáo dục phù hợp với từng cấp học, độ tuổi.

- Nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ quản lý giáo dục, giáo viên về thực hiện quyền trẻ em; về trẻ em lao động trái quy định của pháp luật; tạo điều kiện để trẻ em được tham gia, bày tỏ ý kiến đối với các vấn đề liên quan đến trẻ em trong nhà trường theo quy định.

3. Trung tâm Dịch vụ công

Đẩy mạnh thông tin, tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng, hệ thống loa truyền thanh và các nền tảng số, mạng xã hội về chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác bảo vệ trẻ em; về xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh cho trẻ em; bảo vệ trẻ em trên môi trường mạng; phòng, chống bạo lực gia đình; xây dựng gia đình an toàn, yêu thương, không bạo lực; cung cấp thông tin, kiến thức, kỹ năng về phòng ngừa, giảm thiểu trẻ em lao động trái quy định của pháp luật; quy định của Bộ luật Lao động về sử dụng lao động chưa thành niên cho người sử dụng lao động, doanh nghiệp, cơ sở sản xuất, kinh doanh

4. Phòng Kinh tế

- Hướng dẫn và tổ chức triển khai thực hiện phòng ngừa, giảm thiểu lao động trẻ em trong lĩnh vực nông nghiệp, lâm nghiệp và thủy sản.

- Lồng ghép các mục tiêu phòng ngừa lao động trẻ em trong Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới và các chương trình phát triển nông nghiệp, giảm nghèo bền vững.

- Tuyên truyền nâng cao nhận thức của hộ gia đình, hợp tác xã về quy định sử dụng lao động chưa thành niên.

- Tham mưu Ủy ban nhân dân xã cân đối, bố trí nguồn lực từ ngân sách nhà

nước theo phân cấp và khả năng cân đối ngân sách của địa phương để thực hiện nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch trên cơ sở đề nghị của các cơ quan đơn vị có liên quan theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Ngân sách.

5. Văn phòng HĐND và UBND

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ chủ trì, hướng dẫn thực hiện các nhiệm vụ về đăng ký khai sinh, nuôi con nuôi, trợ giúp pháp lý, phổ biến, giáo dục pháp luật liên quan đến trẻ em.

- Tăng cường phối hợp với các đơn vị tuyên truyền, phổ biến pháp luật về quyền trẻ em; trách nhiệm về bảo vệ trẻ em; chính sách trợ giúp pháp lý cho trẻ em; phòng, chống bạo lực, xâm hại tình dục trẻ em; phòng ngừa, giảm thiểu lao động trẻ em; bảo vệ trẻ em trên môi trường mạng…

6. Công an xã

- Chủ động nắm tình hình, triển khai đồng bộ các biện pháp bảo đảm an ninh, an toàn cho trẻ em; phòng ngừa, phát hiện, ngăn chặn, điều tra, xử lý các hành vi vi phạm pháp luật, lạm dụng, bóc lột, xâm hại trẻ em và vi phạm quyền trẻ em, trong đó chú trọng phòng ngừa, giảm thiểu tình trạng trẻ em lao động trái quy định của pháp luật.

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan trong tuyên truyền, phổ biến pháp luật về bảo vệ trẻ em, phòng ngừa, giảm thiểu trẻ em lao động trái quy định của pháp luật; trao đổi thông tin, giải quyết các vụ việc liên quan đến trẻ em theo quy định.

7. Các trưởng thôn

Phối hợp với các cơ quan, đơn vị tổ chức tuyên truyền, phổ biến nội dung của kế hoạch đến các hộ gia đình trên địa bàn thôn.

Tăng cường tuyên truyền, vận động Nhân dân nâng cao nhận thức về chăm sóc, bảo vệ trẻ em, phòng ngừa bạo lực, xâm hại và lao động trẻ em; các quy định pháp luật về bảo vệ trẻ em và sử dụng lao động chưa thành niên; không sử dụng trẻ em vào công việc bị cấm, công việc nguy hiểm hoặc công việc không phù hợp với độ tuổi theo quy định.

Chủ động rà soát, nắm bắt tình hình trẻ em, đặc biệt là trẻ em mồ côi, trẻ em có hoàn cảnh khó khăn, trẻ em bỏ học.

8. Đề nghị Ủy ban MTTQ Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội xã

- Phối hợp tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân thực hiện các quy định về bảo vệ trẻ em; không để trẻ em bị bóc lột sức lao động, bị ép buộc lao động hoặc phải bỏ học để lao động.

- Lồng ghép nội dung bảo vệ trẻ em vào các phong trào, cuộc vận động và hoạt động của tổ chức, gắn với thực hiện Cuộc vận động "Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh"; quan tâm hỗ trợ trẻ em có hoàn cảnh khó khăn, trẻ em có nguy cơ bỏ học, bị bạo lực, xâm hại, bóc lột sức lao động,

- Phát huy vai trò giám sát, phản biện xã hội, tiếp nhận ý kiến của Nhân dân; kịp thời phản ánh những vụ việc, nguy cơ vi phạm quyền trẻ em đến cơ quan có thẩm quyền.

Trên đây là Kế hoạch triển khai Chương trình quốc gia về bảo vệ trẻ em và phòng ngừa, giảm thiểu trẻ em lao động trái quy định của pháp luật giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn xã Thanh Thủy, đề nghị UBMTTQ Việt Nam xã và yêu cầu các đơn vị, các thôn nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:
- Sở Y tế;
- TTr. Đảng ủy xã;
- TTr. HĐND xã;
- CT, các PCT UBND xã;
- Các cơ quan, đơn vị có liên quan;
- Các trưởng thôn;
- Lưu: VT, VHXH.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

U.B.N.D XÃ THANH THỦY T.TUYÊN QUANG

Phan Ngọc Thắng